

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày 28 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Ông Lê Thanh Nhất

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị C, sinh ngày 22/4/1987, tại tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ĐKKHKT và cư trú: tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lê Văn Đ; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T; chồng: Khổng Văn T1; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/11/2022 đến ngày 24/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Lưu Minh H - sinh năm 2002; nơi cư trú: thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V (vắng mặt)

2/ Khổng Văn T2 - sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện L, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h45' ngày 22/11/2022, Lưu Minh H một mình đi đến quán nước của Lê Thị C tại thôn Ngọc Hoa, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. H ngồi uống nước được vài phút thì nói với C “*ghi cho em 200 điểm lô, con 87*”, C đồng ý và lấy điện thoại di động Samsung A32 của C mở mục ghi chú trong điện thoại và ghi “L87x200đ”, H đưa cho C số tiền là 4.600.000 đồng, C cầm tiền và đút túi quần C đang mặc thì có Trương Anh S một mình đi đến quán nước của C. Tại đây, S nói với C “*bán cho em con đề*” thì C đồng ý. S lấy ra 01 mảnh giấy bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có ghi các con số rồi đọc cho C ghi lại vào mục ghi chú trên điện thoại của C. S mua của C các số đề 19; 82; 62; 73; 15; 81; 18 và 51 mỗi số 100.000đ, mua 02 số ba càng 219; 273 mỗi số 100.000đ, S đưa cho C số tiền 1.000.000 đồng, C vừa cầm tiền thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang lập biên bản và thu giữ các vật chứng gồm: Số tiền 5.600.000 đồng - là tiền C bán số lô, số đề cho H và S mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A32 của C - là phương tiện C dùng lưu trữ các số lô số đề bán cho H và S; thu trên người S 01 mảnh giấy bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng có ghi các con số 19; 82; 62; 73; 15; 81; 18; 51, 219 và 273 - là các số đề, số ba càng S mua của C.

Quá trình kiểm tra điện thoại của C xác định: Trước đó khoảng 15h52' ngày 22/11/2022, C bán cho Khổng Văn T2 các số lô 25, 52, 23, 79, 97, 15, 65, 10 mỗi số 05 điểm bằng 920.000đ nhưng T2 chưa chuyển tiền cho C. Tiếp đó, vào khoảng 16h51' cùng ngày, C nhắn tin đến tài khoản zalo “*Rungvang*” nhờ người này mua cho C các số lô 87 là 200 điểm, số lô 25, 52, 23, 79, 97, 15, 65, 10 mỗi số 05 điểm bằng 5.520.000đ thì tài khoản “*Rungvang*” trả lời “*không mua được cho em đâu nhé*” (C chưa chuyển tiền cho người này).

Tại Bản Kết luận giám định số 3661/KLGD-KTHS ngày 14/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc (giám định kỹ thuật số điện tử đối với chiếc điện thoại thu giữ của C) kết luận: Chụp được 08 ảnh thể hiện nội dung tin nhắn theo yêu cầu giám định (tin nhắn zalo từ tài khoản zalo đăng nhập trong tài khoản giám định đến tài khoản zalo có tên “*Rungvang*” và “*Khổng Thái*”), chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 587 ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không xác định được số điện thoại đăng ký tài khoản ứng dụng zalo có tên “*Rungvang*” nhắn tin với tài khoản zalo đang được đăng nhập trên điện thoại di động cần giám định (điện thoại của C).

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng đều khai nhận thống nhất mức sát phạt trúng lô, đề là: Kết quả lô, đề căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18h hàng ngày để làm căn cứ xác định thắng hay thua. Số lô là số các

con bạc mua đổi chiều với hai số cuối của tất cả các giải mở thưởng, nếu có số lô nào trùng thì con bạc đó thắng. Một điểm lô tương ứng với số tiền người mua phải bỏ ra là 23.000đ, nếu không trúng thì người mua mất 23.000đ, nếu trúng thì người mua được trả 80.000đ/1 điểm. Số đề là số mà người mua đổi chiều với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng là trúng thưởng và được 70 lần số tiền đã mua. Số ba càng là số có ba chữ số và so sánh với ba số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng là trúng thưởng và được 400 lần số tiền đã mua.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền C và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.520.000đ (trong đó H là 4.600.000đ, S là 1.000.000đ, T2 là 920.000đ).

Tại bản cáo trạng số: 42/CT- VKS ngày 14 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Lê Thị C về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Lê Thị C, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lê Thị C phạm tội: “Đánh bạc”; áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; áp dụng hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Lưu Minh H và Khổng Văn T2 vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: những người này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 22/11/2022 tại quán bán nước của Lê Thị C ở thôn Ngọc Hoa, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Lập Thạch đã bắt quả tang Lê Thị C, Lưu Minh H và đối tượng tự khai Trương Anh S đang có hành vi đánh bạc (hình thức mua bán số lô, số đề) với tổng số tiền 5.600.000đ. Trước đó, vào khoảng 15h52' cùng ngày, C còn có hành vi đánh bạc (hình thức mua bán số lô, số đề) cùng Khổng Văn T2 với số tiền 920.000đ. Tổng số tiền Lê Thị C đánh bạc với H, S và T2 là 6.520.000đ (trong đó H có 4.600.000đ, S có 1.000.000đ, T2 có 920.000đ mua các số lô, số đề, số ba càng của C).

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Thị C đã phạm vào tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “ *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì mục đích tư lợi, không chịu làm ăn chân chính bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức lô, đề được thua bằng tiền. Đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội cần phải được bài trừ. Đánh bạc còn là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, vì vậy cần xử phạt nghiêm bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ đẻ bị cáo được Ban chấp hành Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng kỷ

niệm chương thanh niên xung phong (trong quá trình công tác đã trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975) nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Số tiền đánh bạc 5.600.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại Samsung thu giữ của bị cáo, dùng để ghi số lô, số đề và trao đổi mua bán số lô, số đề là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, bán, sung quỹ Nhà nước.

- 01 mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng thu giữ của Trương Anh S có ghi các số lô, số đề S mua của bị cáo là tài liệu chứng minh tội phạm, cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại Khổng Văn T2 dùng để trao đổi mua bán số lô, số đề với bị cáo. T2 khai nhận đã bán cho một người không quen biết nên cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

- Số tiền 920.000đ T2 dùng để mua số lô, số đề của bị cáo là tiền dùng vào việc phạm tội, T2 chưa chuyển cho C số tiền trên nên cần truy thu của T2 số tiền trên sung quỹ Nhà nước.

[5] Đối với người có tài khoản zalo “*Rung vang*”, theo bị cáo khai nhận là C1 ở xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch nhưng bị cáo không nhớ đặc điểm nhận dạng, tên tuổi, địa chỉ của người này. Ngày 22/11/2022, là lần đầu tiên bị cáo nhắn tin đánh lô đề với người này nhưng chưa chuyển tiền cho người này và người này không đồng ý mua cho C1. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định có Nguyễn Xuân C1 - sinh năm 1986 ở thôn Núi Ngọc, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch và đã nhiều lần triệu tập C1 lên làm việc, nhưng C1 vắng mặt tại địa phương từ khoảng tháng 10/2022 đến nay chưa rõ đi đâu, làm gì. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Lưu Minh H và Khổng Văn T2: H và T2 không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên lần vi phạm này không thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H và T2 là có căn cứ.

Đối với đối tượng Trương Anh S - sinh năm 1995 ở thôn Sơn Phụng, xã Văn Quán, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc: Quá trình làm việc với Cơ quan Công an, S lợi dụng sơ hở bỏ trốn, Cơ quan công an đã xác định trên địa bàn xã Văn Quán, huyện Lập Thạch nhưng không xác định được người có lai lịch như S tự khai nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị C 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2023).

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Lập Thạch trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bị cáo 10.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 5.600.000đ;
- Tịch thu để bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A32 màu trắng của bị cáo;

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023 và ngày 26/4/2023).

- Truy thu để sung quỹ Nhà nước của Khổng Văn T2 số tiền 920.000đ.
- Lưu hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng thu giữ của Trương Anh S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND TT Lập Thạch;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga